

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HS-ST
Ngày 01-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Việt Huân và bà Nguyễn Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Hoàng Văn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 60/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Trọng H**, sinh ngày 28/10/2002 tại Huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Búa, xã Đông Sang, Huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn Chung và bà Hoàng Thị Nhung; bị cáo có vợ là Cà Thị Thu Hà, chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25/12/2017, Tòa án nhân dân Huyện Mộc Châu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 28/10/2022; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2023 đến nay. Có mặt.

2. **Phạm Quốc H**, sinh ngày 10/5/1987 tại Huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Xóm 2, xã Thanh Sơn, Huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nơi ở hiện nay: Tiểu khu 4, thị trấn Mộc Châu, Huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông

Phạm Viết Thiêng và bà Phạm Thị Nho (đã chết); bị cáo có vợ là Trần Thị Mận và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/02/2019, Công an Hện Vân Hồ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2023 đến nay. Có mặt.

3. *Nguyễn Trọng H*, sinh ngày 01/01/1992 tại Hện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu Chè Đen 1, thị trấn Nông T Mộc Châu, Hện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Trọng Vân (đã chết) và bà Phạm Thị Vo; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2023 đến nay. Có mặt.

4. *Vì Văn T*, sinh ngày 17/9/1999 tại Hện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Tát Ngoãng, xã Chiềng Hắc, Hện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vì Văn Ngoan và bà Hà Thị Hằng; bị cáo có vợ là Mùi Thị Thêu và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2023 đến nay. Có mặt.

5. *Đình Công T*, sinh ngày 06/02/2003 tại Hện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Tát Ngoãng, xã Chiềng Hắc, Hện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Đình Công Hạnh và bà Bùi Thị Dành; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2023 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 14/9/2023, tổ công tác Công an Hện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu Bản Mòn, thị trấn Mộc Châu, Hện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Hoàng Trọng H đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 26G1-359.44 đi trên đường dân sinh. Khi tổ công tác ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra H đã thả từ bàn tay trái xuống đường 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng đựng 05 viên nén màu hồng nghi là ma túy, loại Methamphetamine, bị tổ công tác phát hiện yêu cầu H nhặt lên giao nộp cho tổ công tác. Hoàng Trọng H khai nhận đó là ma túy của H vừa mua được mang về để bán cho Vì Văn T và Đình Công T. Căn cứ hành vi vi

phạm của Hoàng Trọng H, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải H đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 14/9/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng 05 viên nén màu hồng thu giữ của Hoàng Trọng H được 0,51 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu H.

Tại Kết luận giám định số 2211 ngày 19/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu H là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,51 gam, loại Methamphetamine”*.

Ngay sau khi bị bắt quả tang Hoàng Trọng H, cơ quan Cảnh sát điều tra xác định nguồn gốc số ma túy này liên quan đến ổ nhóm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy giữa Đinh Công T, Vì Văn T, Nguyễn Trọng H và Phạm Quốc H. Ngày 25/6/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Mộc Châu đã ra Lệnh giữ người trong T hợp khẩn cấp, Lệnh bắt người bị giữ trong T hợp khẩn cấp đối với Đinh Công T, Vì Văn T, Nguyễn Trọng H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và ra Lệnh giữ người trong T hợp khẩn cấp, Lệnh bắt người bị giữ trong T hợp khẩn cấp đối với Phạm Quốc H về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 15/9/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Mộc Châu đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Quốc H tại tiểu khu 4, thị trấn Mộc Châu, kết quả khám xét phát hiện, thu giữ tại khe giữa phòng ngủ và tủ quần áo một điều tự chế bằng 01 chai nhựa có gắn 01 ống hút bằng bút bi, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 01 túi nilon màu trắng, 01 chiếc bật lửa gas.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Trọng H, Đinh Công T, Vì Văn T, Nguyễn Trọng H và Phạm Quốc H khai nhận: Bản thân các bị cáo đều sử dụng chất ma túy và có quen biết nhau từ trước. Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 14/9/2023, H gọi điện thoại bảo H tìm mua hồng phiến mang về phòng trọ của H để cùng nhau sử dụng, sau đó H chuyển vào số tài khoản ngân hàng của H số tiền 800.000 đồng để H mua ma túy. H gọi điện thoại cho T và bảo T tìm mua ma túy để cùng sử dụng và chuyển vào số tài khoản ngân hàng của T số tiền 800.000 đồng để T mua ma túy. Khi H rủ H mua ma túy về phòng trọ của H để cùng sử dụng, H đã tự chế ống hút sử dụng ma túy bằng cách dùng ống bằng bút bi nhựa gắn vào nhau cất giấu tại khe giường rồi đi làm còn H đi xe máy biển kiểm soát 26G1-14008 đến phòng trọ của H ở tiểu khu 4, thị trấn Mộc Châu chờ T mua ma túy mang về để cùng sử dụng.

Sau khi nhận lời của H về việc mua ma túy, T gọi điện thoại cho Đinh Công T và bảo T hỏi mua ma túy giúp. T đồng ý rồi mượn chiếc điện thoại di động của Vì Thế Anh là người cùng làm việc tại nhà hàng Tiến Lộc thuộc tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông T Mộc Châu và gọi điện thoại qua phần mềm Messenger cho Hoàng Trọng H hỏi mua 800.000 đồng ma túy hồng phiến, loại Methamphetamine thì được H báo giá 80.000 đồng/viên và bảo T phải mang tiền đến đưa cho H. T gọi lại báo cho T mua ma túy với giá 80.000 đồng/viên, do T không có xe máy nên bảo T đón T tại nhà hàng Tiến Lộc. Sau đó T đi xe máy biển kiểm soát 26G1-237.61 đến đón T cùng nhau đi đến cây ATM BIDV ở tiểu khu 4, thị trấn Mộc Châu rút đưa cho T số tiền 800.000 đồng để mua ma túy, T chở T đi đến cổng T Trung học phổ thông Mộc Ly, T bảo T đứng chờ còn T điều khiển xe máy của T đi đến nhà của H gặp H đang ở nhà. H rủ T cùng đi tìm mua ma túy, T và H mỗi người đi một chiếc xe máy đến cổng T Trung học phổ thông Mộc Ly thì T trả xe máy cho T rồi ngồi lên xe máy của H biển kiểm soát 26G1-359.44 của H để H chở đi đến khu vực xã Mường Sang, Hện Mộc Châu tìm mua ma túy. Khi đi đến cây xăng Tiến Dũng thuộc tiểu khu 10, thị trấn Mộc Châu, do xe máy của H hết xăng nên T mua 50.000 đồng tiền xăng đổ vào xe của H. H tiếp tục chở T đi đến khu vực nhà máy gạch Tuylen thuộc xã Mường Sang, Hện Mộc Châu để tìm mua ma túy. T đưa cho H số tiền 750.000 đồng để mua ma túy nH không mua được ma túy nên H chở T quay lại chỗ T đang đợi tại cổng T Trung học phổ thông Mộc Ly và trả lại cho T số tiền 750.000 đồng. T đã xin số điện thoại của H để liên lạc rồi H hẹn T đến chiều tối sẽ có ma túy giao cho T. T chở T đi về quán Tiến Lộc, trên đường đi T đã trả cho T 750.000 đồng. T gọi điện thoại cho H đang ở phòng trọ của H được H chỉ đường cho T đi đến phòng trọ của H. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T nhận tin bảo H tìm mua ma túy giúp, do bị thúc giục và chưa mua được ma túy nên H lấy một hạt nhãn gói vào mảnh nilon màu xanh rồi cho vào một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng hẹn T đi đến bến xe Mộc Châu H sẽ giao ma túy cho T. Khi T bỏ tiền ra đếm thì thấy tH mất 50.000 đồng và hỏi T thì biết T đã sử dụng số tiền đó để mua xăng đổ vào xe máy của H nên H đưa thêm cho T 50.000 đồng cho đủ số tiền 800.000 đồng. T đi xe máy đến bến xe Mộc Châu gặp H thì H đưa cho T một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong đựng hạt nhãn và bảo đó là gói ma túy, T đưa cho H số tiền 800.000 đồng rồi cầm vỏ bao thuốc lá quay lại phòng trọ của H đưa cho H, H nhận vỏ bao thuốc lá mở ra xem thấy bên trong có một gói nilon màu xanh đựng một hạt nhãn. T liên lạc lại với H nH không liên lạc được thì T nhận tin cho T bảo bị H lừa. T nhận tin cho H thì H bảo sẽ mua ma túy trả lại cho T.

T và H ở phòng trọ của H thông nhất với nhau mỗi người góp 350.000 đồng để mua ma túy bù lại cho H, nH do T không có đủ tiền nên H cHển vào tài khoản ngân hàng của T trước 700.000 đồng để mua ma túy. Khi H đi làm về đến phòng trọ thì H cho H xem vỏ bao thuốc lá đựng hạt nhãn và bảo bị lừa thì H bảo H không mua ma túy nữa và đòi lại tiền. Sau đó T đi đến cây ATM rút tiền nH không được nên đổi tiền tài khoản lấy tiền mặt 700.000 đồng của một người đàn ông không quen biết rồi đi đến khu vực công T Trung học cơ sở Tây Tiến thuộc tiểu khu 12, thị trấn Mộc Châu gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua được 08 viên ma túy loại Methamphetamine giá 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T mang về phòng trọ của H đưa số ma túy cho H. Đến chiều khi đi làm về, H lấy một vỏ chai nước và mảnh giấy bạc ở chỗ làm thuê tại nhà hàng Bản Dốc đem về phòng trọ, sử dụng bật lửa có sẵn ở phòng tiếp tục gắn ống hút vào chai nhựa thành điều tự chế rồi để công cụ sử dụng ma túy lên chiếc cH. H bỏ gói đựng 08 viên ma túy loại Methamphetamine lên trên chiếc cH nơi H bỏ dụng cụ sử dụng ma túy cùng T, H ngồi quây tròn trên chiếc cH trong phòng trọ, H sử dụng ma túy bằng cách cho viên Methamphetamine vào giấy bạc, sử dụng điều hút do H tự chế, dùng bật lửa đốt hít khói vào cơ thể, sau đó đến T, H thay nhau sử dụng ma túy bằng dụng cụ của H chuẩn bị quay vòng cho đến khi hết 08 viên ma túy Methamphetamine.

Đến khoảng 20 giờ ngày 14/9/2023, Hoàng Trọng H mang theo số tiền 800.000 đồng do T đưa điều khiển xe máy đi từ nhà hàng Chí Linh đến đường dân sinh thuộc tiểu khu Bản Mòn, thị trấn Mộc Châu để tìm mua ma túy mang bán lại cho T, khi đến nơi H gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 25 tuổi, H hỏi và mua được của người này một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong đựng một gói giấy bạc màu vàng chứa 05 viên ma túy Methamphetamine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H gọi điện cho T bảo đã có ma túy rồi, đến nhận ma túy để đưa cho T, T hẹn H mang ma túy đến cổng Resort Thảo Nguyên gần chỗ T làm việc giao cho T. Sau đó T đi đến cổng Resort Thảo Nguyên gọi điện cho T bảo đã có ma túy rồi, T bảo mang ma túy đến nhà công vụ Khách sạn Mường Thanh Mộc Châu cho T. Trên đường H mang ma túy cho T thì gặp tổ công tác Công an Hện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 15/9/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Mộc Châu đã tiến hành khám nghiệm hiện T nơi các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xác định: Hiện T vụ án tại phòng 04 nhà trọ của gia đình bà Đào Thị Nhất thuộc tiểu khu 4, thị trấn Mộc Châu. Phía Đông Bắc tiếp giáp với nhà của Đặng Hữu Tường; phía Tây Bắc tiếp giáp đường dân sinh và nhà của Nguyễn Xuân Bắc; phía Đông Nam tiếp giáp với nhà của Nguyễn Thị Thanh; phía Tây Nam

tiếp giáp với nhà Đào Văn Thành. Phòng trọ số 04 tính từ hướng Đông Bắc đến hướng Tây Nam có kích thước 3m10 x 3m20, phòng được thiết kế một cửa chính đóng mở ra phía ngoài có kích thước 90cm x 02m, 01 cửa sổ loại một cánh có kích thước 70cm x 01m, đối diện cửa ra vào hướng Đông Nam được ngăn tường làm khu vệ sinh, có 01 cửa ra vào loại cửa một cánh có kích thước 70cm x 1m80. Trong phòng có kê 01 chiếc giường gỗ kích thước 1m60 x 02m, từ đầu giường đến mép cửa ra vào là 35cm, trên giường được trải ga có hoa văn màu trắng, đen, xanh, kê 01 tủ sắt loại hai cánh đựng quần áo, kích thước 90cm x 50cm x 1m80, giữa giường và tủ sắt có khe hở kích thước 22cm. Từ đầu giường ngủ đến tường hướng Tây Nam có khoảng trống kích thước 1m50 được trải một chiếc chH nhựa màu xanh. Khoảng trống từ thành giường đến tường hướng Tây Nam được xác định là nơi H, H và T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Mộc Châu đã tiến hành khám nghiệm hiện T nơi Hoàng Trọng H vứt gói ma túy ra đường. Xác định hiện T ở khu vực ngã ba giao cắt giữa đường nội thị tiểu khu Bản Mòn với đường dân sinh thuộc ngõ 06, đường 6/3, tiểu khu Bản Mòn, thị trấn Mộc Châu. Phía Đông tiếp giáp với đường nội thị tiểu khu Bản Mòn; phía Tây là ngõ 06, đường 6/3 đường đi vào khu dân cư thuộc tiểu khu Bản Mòn; phía Nam tiếp giáp với nhà của Hoàng Thị Chương; phía Bắc tiếp giáp với vườn cây và sạp hàng bán hoa quả của bà Hoàng Thị Đào.

Hiện T nơi xảy ra là tại lòng đường dân sinh đi vào ngõ 06, đường 6/3 thuộc tiểu khu Bản Mòn, thị trấn Mộc Châu, đường rộng 3m80, ngõ không có vỉa hè và lề đường. Tại vị trí khoảng cách tường bao nhà số 06 của bà Hoàng Thị Chương là 2m60, cách bờ xây kè đường 1m20, cách lề đường nội thị 6m60. Vị trí số 01 là nơi Hoàng Trọng H ném vỏ gói thuốc lá Thăng Long bên trong có gói ma túy xuống đường.

Đối với những người đàn ông không quen biết đã bán ma túy cho Hoàng Trọng H và Vì Văn T như các bị cáo khai nhận, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Đối với Vì Thế Anh khi cho T mượn điện thoại không biết việc T sử dụng điện thoại để giao dịch mua ma túy do đó không đề cập đến biện pháp xử lý.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 26G1-359.44 tạm giữ của Hoàng Trọng H. Quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Hoàng Thị Hòa, nơi cư trú: Bản Búa, xã Đông Sang, Hện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, việc H sử dụng xe máy đi mua ma túy bà Hòa không biết và không liên quan.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 26G1-140.08 tạm giữ của Nguyễn Trọng H. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Thanh Phương, nơi cư trú: Tiểu khu Chè Đen 1, thị trấn Nông T Mộc Châu, Hện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, việc H sử dụng xe máy đi mua ma túy, anh Phương không biết và không liên quan.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 26G1-237.61 tạm giữ của Vì Văn T. Quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Vì Văn Ngoan, nơi cư trú: Bản Tát Ngoãng, xã Chiềng Hắc, Hện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, việc T sử dụng xe máy đi mua ma túy, ông Ngoan không biết và không liên quan.

Ngày 29/11/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Mộc Châu ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả 03 chiếc xe máy cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 15/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Mộc Châu truy tố bị can Hoàng Trọng H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị can Phạm Quốc H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị can Nguyễn Trọng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị can Vì Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị can Đinh Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Phạm Quốc H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Trọng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Vì Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Đinh Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng H từ 30 đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc H từ 07 năm đến 08 năm tù về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy từ 15 đến 18 tháng tù; Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy từ 07 năm đến 08 năm tù.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

4. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vì Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy từ 15 đến 18 tháng tù; Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy từ 07 năm đến 08 năm tù.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

5. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Công T từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

6. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Mộc Châu đã t/rao trả 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26G1-359.44 cho bà Hoàng Thị Hòa; 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26G1-140.08 cho anh Nguyễn Thanh Phương; 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26G1-237.61 cho ông Vì Văn Ngoan.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel Hpi 30, màu đen thu giữ của Hoàng Trọng H; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Trọng H; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Phạm Quốc H; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Vì Văn T.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì thư do Công an Hện Mộc Châu phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại vụ Hoàng Trọng H - cất giữ trái phép chất ma túy để bán bắt ngày 14/9/2023 (vỏ niêm phong ban đầu; mảnh giấy bạc màu vàng và vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng)”; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở Phạm Quốc H ngày 15/9/2023 (01 bật lửa ga + 01 khẩu trang) “Test thử ma túy của Thào A Sang ngày /07/12/2023. Kết quả: Dương tính”; 04 chiếc phong bì thư do Công an Hện Mộc Châu phát hành dùng để niêm phong 03 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng H, Nguyễn Trọng H, Phạm Quốc H, Vi Văn T; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Vi Văn T ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Nguyễn Trọng H, SN: 1992, ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Hoàng Trọng H, ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Phạm Quốc H, ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Đinh Công T, ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Viện khoa học hình sự Bộ Công an phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước ghi dòng chữ: Bộ Công an – Viện khoa học hình sự số 6931/KL-KTHS – kính gửi Cơ quan CSĐT – CAH Mộc Châu, T.Sơn La; 01 chiếc phong bì thư do Công an Hện Mộc Châu phát hành dùng để niêm phong số tiền 300.000 đồng, mặt trước phong bì có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ Hoàng Trọng H - cất giữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 12 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 10 năm 2023 tại phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La; tuyên trả lại cho Vi Văn T 01 thẻ ngân hàng BIDV màu xanh, số thẻ 9704180000026451930, mang tên Vi Văn T.

7. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Các bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tổ tụng: Hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Hện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Hện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, kH nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Trọng H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị tố công tác Công an Hện Mộc Châu thu giữ của bị cáo vào ngày 14/9/2023 là do bị cáo mua được của một người đàn ông không quen biết 05 viên hồng phiến với giá 500.000 đồng, số tiền bị cáo mua ma túy là do Đinh Công T đưa cho bị cáo số tiền 800.000 đồng để đi mua ma túy cho T, sau khi mua được ma túy bị cáo được hưởng lợi 300.000 đồng. Lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập lập vào hồi 22 giờ 00 phút ngày 14/9/2023; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 2211 ngày 19/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu H là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,51 gam, loại Methamphetamine*”. Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Đinh Công T: Sau khi nhận được điện thoại của T gọi điện nhờ mua hộ ma túy, T đã đồng ý và gọi cho H để bảo H đi mua ma túy hộ T, sau khi H mua được 05 viên hồng phiến của một người đàn ông không quen biết đã gọi điện cho T và thống nhất mang viên hồng phiến đến cổng Resort Thảo Nguyên để giao cho T, tuy nhiên trên đường đến giao ma túy cho T, H đã bị bắt. Do đó hành vi phạm tội của Đinh Công T đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với 05 viên hồng phiến có khối lượng 0,51 gam, tội danh quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Phạm Quốc H: Ngày 14/9/2023, H đã gọi điện cho H rủ rê, bảo H đi tìm mua ma túy để mang về phòng trọ của H cùng sử dụng và cHển

cho H số tiền 800.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của H để H đi mua ma túy, H gọi điện cho T và bảo T tìm mua ma túy cùng nhau sử dụng, T đồng ý. Tuy nhiên đến chiều tối ngày 14/9/2023, H và T vẫn chưa mua được ma túy cho H nên đã bàn bạc mỗi người góp 350.000 đồng để mua ma túy cùng nhau sử dụng, các bị cáo đã mua được 08 viên hồng phiến với giá 700.000 đồng sau đó mang về phòng trọ của H cùng nhau sử dụng. H đã chuẩn bị các công cụ dùng để sử dụng ma túy chung với H và T, các bị cáo thay nhau sử dụng bằng dụng cụ của H chuẩn bị quay vòng cho đến khi hết 08 viên hồng phiến. Do đó Phạm Quốc H là người đã có hành vi rủ rê, tổ chức địa điểm là phòng trọ của H và chuẩn bị các công cụ dùng để sử dụng ma túy để bị cáo cùng các bị cáo Nguyễn Trọng H, Vì Văn T sử dụng ma túy tại phòng trọ của mình. Hành vi của bị cáo Phạm Quốc H đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với 05 viên hồng phiến, có khối lượng giám định 0,51 gam do Hoàng Trọng H nhận số tiền 800.000 đồng từ Đinh Công T để mua cho T mục đích T mua ma túy hộ T để T, H và H cùng nhau sử dụng, tuy nhiên H hoàn toàn không biết và không liên quan đến 05 viên hồng phiến do H mua và bán lại cho T, do đó bị cáo H không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với vai trò là đồng phạm cùng bị cáo Đinh Công T.

Đối với các bị cáo Vì Văn T và Nguyễn Trọng H: Sau khi nhận được điện thoại của H vào trưa ngày 14/9/2023 gọi rủ H đi tìm mua ma túy và cùng nhau sử dụng tại phòng trọ của H. H đồng ý và đã rủ Vì Văn T tìm mua ma túy và cùng nhau sử dụng. T đã gọi điện cho T và nhờ T mua ma túy hộ T, T gọi điện cho H và đưa cho H 800.000 đồng nhận từ T để H đi mua ma túy hộ T để T giao cho T. Đến tối ngày 14/9/2023, Hoàng Trọng H mua được 05 viên hồng phiến và gọi điện cho T, T và H đã thống nhất giao ma túy cho T ở cổng Resort Thảo Nguyên, sau khi nghe điện thoại H báo đã mua được ma túy, T đã gọi điện cho T và được T hẹn T bảo mang ma túy đến nhà công vụ khách sạn Mùng Thanh. Do đó, hành vi của Vì Văn T, Nguyễn Trọng H đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với 05 viên hồng phiến có khối lượng 0,51 gam thu giữ của Hoàng Trọng H do Đinh Công T mua được từ H để giao cho Vì Văn T quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đồng thời Nguyễn Trọng H, Vì Văn T đã cùng nhau góp tiền mua 08 viên hồng phiến của một người đàn ông không quen biết để mang về phòng trọ của Phạm Quốc H cùng nhau sử dụng tại phòng trọ của H do đó T và H đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Từ những chứng cứ nêu trên các bị cáo Vì Văn T, Nguyễn Trọng H phải chịu hình phạt của hai tội danh là Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên”.

Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo Vì Văn T, Nguyễn Trọng H phạm tội trong T hợp đồng phạm, do đó khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 58 Bộ luật Hình sự xem xét tính chất của đồng phạm, tính chất mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo. Phân hóa vai trò của các bị cáo xét thấy bị cáo Phạm Quốc H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Trọng H tìm mua ma túy để cùng nhau sử dụng tại phòng trọ của bị cáo, bị cáo đã chuẩn bị công cụ, địa điểm để sử dụng ma túy cùng bị cáo H và T. Bị cáo Nguyễn Trọng H là người giúp sức, rủ rê, cùng góp tiền với bị cáo Vì Văn T mua 08 viên hồng phiến để các bị cáo H, T, H cùng nhau sử dụng tại phòng trọ của H, đồng thời là người tham gia cùng bị cáo T trong việc tàng trữ 05 viên hồng phiến do Hoàng Trọng H bán cho T để T đưa cho Vì Văn T. Bị cáo Vì Văn T là người giúp sức, cùng góp tiền với bị cáo Nguyễn Trọng H để mua 08 viên hồng phiến cho các bị cáo gồm H, T, H cùng nhau sử dụng tại phòng trọ của H, đồng thời là người tham gia cùng bị cáo T trong việc tàng trữ 05 viên hồng phiến do Hoàng Trọng H bán cho T để T đưa cho bị cáo.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo Hoàng Trọng H, Phạm Quốc H là người có nhân thân xấu, các bị cáo đều có 01 tiền sự: Ngày 25/12/2020, bị cáo Hoàng Trọng H đã bị Tòa án nhân dân Hện Mộc Châu ra Quyết định xử phạt áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; bị cáo Phạm Quốc H bị cơ quan Công an Hện Mộc Châu quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Xét về vai trò đồng phạm trong vụ án thấy rằng.

Trong từng vụ việc các bị cáo đều có mối quan hệ liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy xác định các bị cáo phạm tội đều có vai trò đồng phạm.

Do vậy khi áp dụng hình phạt cần xem xét vai trò của từng bị cáo để có quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Quốc H có bố đẻ là ông Phạm Viết Thiềng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì; bị cáo Hoàng Trọng H có ông là Hà Văn Tâm là liệt sỹ được Tổ quốc ghi công; bị cáo Nguyễn Trọng H có ông là Nguyễn Trọng Giao và bà Nguyễn Thị Nhì được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo H quá trình điều tra đã khai ra hành vi phạm tội của bị cáo T, bị cáo bị cáo T khai ra hành vi phạm tội của bị cáo Vì Văn T, bị cáo H và T đã khai ra hành vi phạm tội của bị cáo H xác định các bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng các bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26G1-359.44 thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng H; 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26G1-140.08 thu giữ của Nguyễn Trọng H; 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26G1-237.61 thu giữ của Vì Văn T. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị Hòa, anh Nguyễn Thanh Phương và ông Vì Văn Ngoan. Việc các bị cáo sử dụng xe máy đi mua ma túy bà Hòa, anh Phương, ông Ngoan hoàn toàn không biết và không liên quan. Do đó việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Mộc Châu đã trao trả 03 chiếc xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với số tiền 300.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel Hpi 30, màu đen thu giữ của Hoàng Trọng H; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Trọng H; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Phạm Quốc H; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Vì Văn T. Xét thấy là tiền do phạm tội thu lợi bất chính mà có, điện thoại là công cụ dùng để phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc phong bì thư do Công an Hện Mộc Châu phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại vụ Hoàng Trọng H - cất giữ trái phép chất ma túy để bán bắt ngày 14/9/2023 (vỏ niêm phong ban đầu; mảnh giấy bạc màu vàng và vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng)”; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở Phạm Quốc H ngày 15/9/2023 (01 bật lửa ga + 01 khẩu trang) “Test thử ma túy của Thảo A Sang ngày /07/12/2023. Kết quả: Dương tính”; 04 chiếc phong bì thư do Công an Hện Mộc Châu phát hành dùng để niêm phong 03 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng H, Nguyễn Trọng H, Phạm Quốc H, Vì Văn T; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Vì Văn T ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Nguyễn Trọng H, SN: 1992, ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Hoàng Trọng H, ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Phạm Quốc H, ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Đinh Công T, ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Viện khoa học hình sự Bộ Công an phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước ghi dòng chữ: Bộ Công an – Viện khoa học hình sự số 6931/KL-KTHS – kính gửi Cơ quan CSĐT – CAH Mộc Châu, T.Sơn La; 01 chiếc phong bì thư do Công an Hện Mộc Châu phát hành dùng để niêm phong số tiền 300.000 đồng, mặt trước phong bì có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ Hoàng Trọng H - cất giữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 12 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 10 năm 2023 tại phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 thẻ ngân hàng BIDV màu xanh, số

thẻ 9704180000026451930 mang tên Vì Văn T, không phải là công cụ phạm tội cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Trọng H và người đàn ông bán ma túy cho Vì Văn T. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập đến vấn đề xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Thời hạn tạm giam của bị cáo Nguyễn Trọng H, Vì Văn T, Đinh Công T, Hoàng Trọng H còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng H 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 07 (bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

4. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vì Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 07 (Bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

5. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đinh Công T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

6. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Mộc Châu đã t/rao trả 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26G1-359.44 cho bà Hoàng Thị Hòa; 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26G1-140.08 cho anh Nguyễn Thanh Phương; 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26G1-237.61 cho ông Vì Văn Ngoan.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel Hpi 30, màu đen thu giữ của Hoàng Trọng H; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Trọng H; 01 chiếc điện thoại

di động thu giữ của Phạm Quốc H; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Vì Văn T.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì thư do Công an Hện Mộc Châu phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại vụ Hoàng Trọng H - cất giữ trái phép chất ma túy để bán bắt ngày 14/9/2023 (vỏ niêm phong ban đầu; mảnh giấy bạc màu vàng và vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng)”; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở Phạm Quốc H ngày 15/9/2023 (01 bật lửa ga + 01 khẩu trang) “Test thử ma túy của Thảo A Sang ngày /07/12/2023. Kết quả: Dương tính”; 04 chiếc phong bì thư do Công an Hện Mộc Châu phát hành dùng để niêm phong 03 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng H, Nguyễn Trọng H, Phạm Quốc H, Vì Văn T; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Vì Văn T ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Nguyễn Trọng H, SN: 1992, ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Hoàng Trọng H, ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Phạm Quốc H, ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Đinh Công T, ngày 15/9/2022. Kết quả: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư do Viện khoa học hình sự Bộ Công an phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước ghi dòng chữ: Bộ Công an – Viện khoa học hình sự số 6931/KL-KTHS – kính gửi Cơ quan CSĐT – CAH Mộc Châu, T.Sơn La; 01 chiếc phong bì thư do Công an Hện Mộc Châu phát hành dùng để niêm phong số tiền 300.000 đồng, mặt trước phong bì có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ Hoàng Trọng H - cất giữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 12 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 10 năm 2023 tại phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La; tuyên trả lại cho Vì Văn T 01 thẻ ngân hàng BIDV màu xanh, số thẻ 9704180000026451930, mang tên Vì Văn T.

8. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng
(Hai trăm nghìn đồng chẵn).

9. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Hện Mộc Châu;
- Công an Hện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Hện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

